

PHẦN VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ

ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 33/2022/QĐ-UBND

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 30 tháng 9 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Văn hóa và Thể thao Thành Phố Hồ Chí Minh

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 04 tháng 4 năm 2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương; Nghị định số 107/2020/NĐ-CP ngày 14 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 04 tháng 4 năm 2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;

Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Thông tư số 08/2021/TT-BVHTTDL ngày 08 tháng 9 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Sở Văn hóa và Thể thao, Sở Du lịch thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh; Phòng Văn hóa và Thông tin thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện;

Theo đề nghị của Sở Văn hóa và Thể thao tại Tờ trình số 3125/TTr-SVHTT ngày 25 tháng 7 năm 2022; ý kiến của Sở Tư pháp tại Báo cáo số 2366/BC-STP-KTrVB ngày 27 tháng 5 năm 2022; ý kiến của Sở Nội vụ tại Công văn số 3148/SNV-TCBC&TCPCP ngày 13 tháng 7 năm 2022 và Tờ trình số 3729/TTr-SNV ngày 16 tháng 8 năm 2022.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành Quy định

Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Văn hóa và Thể thao Thành phố Hồ Chí Minh.

Điều 2. Hiệu lực thi hành

Quyết định này có hiệu lực từ ngày 10 tháng 10 năm 2022 và thay thế Quyết định số 10/2017/QĐ-UBND ngày 07 tháng 3 năm 2017 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Sở Văn hóa và Thể thao Thành phố Hồ Chí Minh.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, Giám đốc Sở Nội vụ, Giám đốc Sở Văn hóa và Thể thao, Thủ trưởng các sở, ban, ngành Thành phố Hồ Chí Minh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận, huyện, thành phố Thủ Đức chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Phan Văn Mãi

**ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

QUY ĐỊNH

Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Văn hóa và Thể thao Thành phố Hồ Chí Minh

(Kèm theo Quyết định số 33/2022/QĐ-UBND

ngày 30 tháng 9 năm 2022 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh)

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Vị trí và chức năng

1. Sở Văn hóa và Thể thao là cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh thực hiện chức năng quản lý nhà nước về: Văn hóa, gia đình, thể dục, thể thao và quảng cáo (không bao gồm nội dung quảng cáo trên báo chí, trên môi trường mạng, trên xuất bản phẩm và quảng cáo tích hợp trên các sản phẩm, dịch vụ bưu chính, viễn thông, công nghệ thông tin); việc sử dụng Quốc kỳ, Quốc huy, Quốc ca, chân dung Chủ tịch Hồ Chí Minh và thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn theo sự phân cấp, ủy quyền của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Sở Văn hóa và Thể thao chịu sự chỉ đạo, quản lý về tổ chức, biên chế và công tác của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, đồng thời chịu sự chỉ đạo, kiểm tra về nghiệp vụ của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

3. Sở Văn hóa và Thể thao có tư cách pháp nhân, có con dấu riêng, được cấp kinh phí hoạt động từ ngân sách nhà nước và được mở tài khoản tại Kho bạc Nhà nước và Ngân hàng theo quy định của pháp luật.

4. Tên giao dịch, đối ngoại của Sở Văn hóa và Thể thao Thành phố Hồ Chí Minh là “Ho Chi Minh City Department of Culture and Sports”, trụ sở đặt tại số 164 Đồng Khởi, phường Bến Nghé, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

Chương II

NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn

1. Trình Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh:

a) Dự thảo quyết định của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh liên quan đến ngành, lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Sở và các văn bản khác theo phân công của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh;

b) Dự thảo kế hoạch phát triển ngành, lĩnh vực; chương trình, biện pháp tổ chức thực hiện các nhiệm vụ về ngành, lĩnh vực trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh trong phạm vi quản lý của Sở;

c) Dự thảo quyết định việc phân cấp, ủy quyền nhiệm vụ quản lý nhà nước về ngành, lĩnh vực cho Sở, Ủy ban nhân dân thành phố thuộc Thành phố, Ủy ban nhân dân quận, huyện;

d) Dự thảo quyết định quy định cụ thể chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở;

đ) Dự thảo quyết định thực hiện xã hội hóa các hoạt động cung ứng dịch vụ sự nghiệp công theo ngành, lĩnh vực thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh và theo phân cấp của cơ quan nhà nước cấp trên.

2. Trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh:

a) Dự thảo các văn bản thuộc thẩm quyền ban hành của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh theo phân công.

b) Dự thảo quyết định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Sở.

3. Tổ chức thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, quy hoạch, kế hoạch sau khi được phê duyệt; thông tin, tuyên truyền, hướng dẫn, phổ biến, giáo dục, theo dõi thi hành pháp luật về các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý nhà nước được giao.

4. Về di sản văn hóa:

a) Tổ chức thực hiện quy định, giải pháp huy động, quản lý, sử dụng các nguồn lực để bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa ở Thành phố Hồ Chí Minh sau khi được phê duyệt;

b) Tổ chức nghiên cứu, sưu tầm, kiểm kê và lập hồ sơ di sản văn hóa phi vật thể ở Thành phố Hồ Chí Minh; cấp phép nghiên cứu, sưu tầm di sản văn hóa phi vật thể trên địa bàn cho người Việt Nam định cư ở nước ngoài, tổ chức, cá nhân nước ngoài;

c) Quản lý, hướng dẫn tổ chức các hoạt động bảo vệ phát huy giá trị di sản văn hóa, lễ hội truyền thống, tín ngưỡng gắn với di tích, nhân vật lịch sử ở Thành phố Hồ Chí Minh;

d) Tổ chức kiểm kê, lập danh mục, lập hồ sơ xếp hạng di tích lịch sử - văn hóa và danh lam thắng cảnh ở Thành phố Hồ Chí Minh;

đ) Thẩm định, đề nghị phê duyệt nhiệm vụ lập quy hoạch và quy hoạch bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh; thẩm định dự án bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích, báo cáo kinh tế - kỹ thuật bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích đối với di tích cấp tỉnh trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh phê duyệt; tham gia ý kiến thiết kế bản vẽ thi công bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích cấp tỉnh; tham gia ý kiến đối với hồ sơ tu sửa cấp thiết, bảo quản định kỳ di tích hoặc đối tượng kiểm kê di tích; thẩm định dự án cải tạo, xây dựng các công trình nằm ngoài khu vực bảo vệ di tích cấp tỉnh ở Thành phố Hồ Chí Minh có khả năng ảnh hưởng đến cảnh quan, môi trường của di tích; cấp, cấp lại, thu hồi Chứng chỉ hành nghề tu bổ di tích và Giấy chứng nhận hành nghề đối với tổ chức hành nghề tu bổ di tích có trụ sở trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh;

e) Tiếp nhận hồ sơ, hướng dẫn thủ tục, trình cấp có thẩm quyền cấp giấy phép thăm dò, khai quật khảo cổ, khai quật khẩn cấp; theo dõi, giám sát việc thực hiện nội dung giấy phép khai quật ở Thành phố Hồ Chí Minh; rà soát, đề xuất Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh điều chỉnh quy hoạch khảo cổ;

g) Thẩm định hiện vật và hồ sơ hiện vật đề nghị công nhận bảo vật quốc gia của bảo tàng cấp tỉnh, ban hoặc trung tâm quản lý di tích, bảo tàng ngoài công lập, tổ chức, cá nhân là chủ sở hữu hoặc đang quản lý hợp pháp hiện vật ở Thành phố Hồ Chí Minh;

h) Tổ chức việc thu nhận, bảo quản các di vật, cổ vật, bảo vật quốc gia do tổ chức, cá nhân giao nộp và thu giữ ở Thành phố Hồ Chí Minh theo quy định của pháp luật; tổ chức đăng ký và quản lý di vật, cổ vật, bảo vật quốc gia; cấp chứng chỉ hành nghề đối với chủ cửa hàng mua bán di vật, cổ vật, bảo vật quốc gia; cấp giấy phép làm bản sao di vật, cổ vật, bảo vật quốc gia thuộc di tích quốc gia, di tích cấp tỉnh, bảo tàng cấp tỉnh và sở hữu tư nhân ở Thành phố Hồ Chí Minh; cấp, cấp lại,

thu hồi giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh giám định cổ vật đối với cơ sở kinh doanh giám định có trụ sở trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh; đề nghị Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch cho phép đưa di vật, cổ vật thuộc sở hữu tư nhân ra nước ngoài để trưng bày, triển lãm, nghiên cứu hoặc bảo quản;

i) Xác nhận điều kiện đối với việc thành lập bảo tàng cấp tỉnh và điều kiện được cấp giấy phép hoạt động đối với bảo tàng ngoài công lập ở Thành phố Hồ Chí Minh; xem xét, quyết định việc gửi văn bản đề nghị và hồ sơ xếp hạng bảo tàng hạng II, III đối với bảo tàng cấp tỉnh, bảo tàng ngoài công lập đến Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh để tổ chức thẩm định việc xếp hạng bảo tàng; góp ý đề nghị phê duyệt dự án trưng bày bảo tàng cấp tỉnh, dự án trưng bày nhà lưu niệm do địa phương quản lý;

k) Kiểm tra, giám sát và phối hợp với các đơn vị thuộc Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch kiểm tra cơ sở bồi dưỡng và việc tổ chức thực hiện Chương trình bồi dưỡng kiến thức về bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh tại Thành phố Hồ Chí Minh;

l) Là cơ quan thường trực tham mưu cho Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh để trình Hội đồng nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về: đặt tên, đổi tên đường, phố, quảng trường, công trình công cộng ở địa phương.

5. Về nghệ thuật biểu diễn:

a) Tham mưu, trình Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước hoặc tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh phân cấp, ủy quyền thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước, giải quyết thủ tục hành chính đối với hoạt động nghệ thuật biểu diễn thuộc phạm vi quản lý của Thành phố Hồ Chí Minh theo quy định của pháp luật và tổ chức thực hiện sau khi được phê duyệt;

b) Hướng dẫn và tổ chức thực hiện quy hoạch có liên quan đến các đơn vị nghệ thuật biểu diễn thuộc phạm vi quản lý của Thành phố Hồ Chí Minh theo quy định của pháp luật;

c) Cấp văn bản xác nhận cá nhân Việt Nam dự thi người đẹp, người mẫu ở nước ngoài theo quy định của pháp luật.

6. Về điện ảnh:

a) Tổ chức thực hiện kế hoạch sử dụng ngân sách nhà nước bảo đảm kinh phí hoạt động chiếu phim tại rạp, chiếu phim lưu động phục vụ nhiệm vụ chính trị, xã

hội, đối ngoại, phục vụ thiếu nhi, đồng bào dân tộc, miền núi, hải đảo và lực lượng vũ trang;

b) Làm nhiệm vụ thường trực Hội đồng thẩm định kịch bản văn học đối với việc sản xuất phim đặt hàng từ ngân sách nhà nước, Hội đồng thẩm định phim cấp tỉnh theo quy định của pháp luật về điện ảnh;

c) Cấp, thu hồi giấy phép phổ biến phim phóng sự, phim tài liệu, phim khoa học, phim hoạt hình, phim có sử dụng hiệu ứng đặc biệt tác động đến người xem phim do cơ sở điện ảnh thuộc Thành phố Hồ Chí Minh sản xuất hoặc nhập khẩu;

d) Cấp, thu hồi giấy phép phổ biến phim truyện do cơ sở điện ảnh thuộc Thành phố Hồ Chí Minh sản xuất hoặc nhập khẩu theo quy định của pháp luật về điện ảnh;

đ) Kiểm tra việc phổ biến phim ở rạp, phim chiếu lưu động, phim phát trên các phương tiện khác tại các điểm hoạt động văn hóa, vui chơi, giải trí công cộng;

e) Hướng dẫn tổ chức thực hiện và kiểm tra việc thực hiện các quy định về kinh doanh băng đĩa phim và các hoạt động điện ảnh khác ở Thành phố Hồ Chí Minh.

7. Về mỹ thuật, nhiếp ảnh, triển lãm:

a) Tổ chức thực hiện các hoạt động mỹ thuật, nhiếp ảnh, triển lãm thuộc phạm vi quản lý của Thành phố Hồ Chí Minh;

b) Tiếp nhận hồ sơ, thẩm định, trình Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh cấp giấy phép triển lãm mỹ thuật, cấp giấy phép xây dựng tượng đài, tranh hoành tráng, cấp giấy phép tổ chức trại sáng tác điêu khắc, cấp, thu hồi giấy phép triển lãm tác phẩm nhiếp ảnh tại Việt Nam, cấp, thu hồi giấy phép đưa tác phẩm nhiếp ảnh từ Việt Nam ra nước ngoài triển lãm theo quy định của pháp luật;

c) Cấp giấy phép sao chép tác phẩm mỹ thuật về danh nhân văn hóa, anh hùng dân tộc, lãnh tụ; cấp, cấp lại, thu hồi giấy phép tổ chức triển lãm do các tổ chức, cá nhân tại địa phương đưa ra nước ngoài không vì mục đích thương mại và do cá nhân nước ngoài tổ chức tại địa phương không vì mục đích thương mại; phê duyệt nội dung tác phẩm mỹ thuật, tác phẩm nhiếp ảnh nhập khẩu nhằm mục đích kinh doanh theo quy định của pháp luật;

d) Tiếp nhận thông báo tổ chức thi sáng tác tác phẩm mỹ thuật thuộc phạm vi quản lý của Thành phố Hồ Chí Minh; tiếp nhận thông báo tổ chức triển lãm, tạm dừng hoạt động triển lãm do tổ chức, cá nhân tổ chức tại Thành phố Hồ Chí Minh không vì mục đích thương mại theo quy định của pháp luật;

đ) Quản lý hoạt động mua bán, trưng bày, sao chép tác phẩm mỹ thuật tại Thành phố Hồ Chí Minh.

8. Về quyền tác giả, quyền liên quan:

a) Tổ chức thực hiện các biện pháp bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nhà nước, tổ chức và cá nhân về quyền tác giả, quyền liên quan theo quy định của pháp luật;

b) Tổ chức thực hiện và hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện các quy định về cung cấp, hợp tác, đặt hàng, sử dụng và đảm bảo quyền tác giả đối với tác phẩm, quyền liên quan đối với cuộc biểu diễn, bản ghi âm, ghi hình, chương trình phát sóng và chế độ nhuận bút, thù lao cho tác giả, chủ sở hữu quyền tác giả, quyền liên quan ở Thành phố Hồ Chí Minh.

9. Về công nghiệp văn hóa:

Tổ chức thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển các ngành công nghiệp văn hóa tại Thành phố Hồ Chí Minh; tổ chức rà soát, đề xuất hoặc kiến nghị trình cấp có thẩm quyền ban hành cơ chế, chính sách, giải pháp cần thiết phát triển các ngành công nghiệp văn hóa tại Thành phố Hồ Chí Minh.

10. Về thư viện:

a) Chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh quy định việc tiếp nhận xuất bản phẩm tại địa phương của thư viện cấp tỉnh; phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông chuyển giao các xuất bản phẩm lưu chiếu tại địa phương cho thư viện cấp tỉnh theo quy định của pháp luật;

b) Tiếp nhận và có văn bản trả lời đối với thông báo thành lập, sáp nhập, hợp nhất, chia, tách, giải thể, chấm dứt hoạt động thư viện của thư viện chuyên ngành ở cấp tỉnh, thư viện cấp huyện, thư viện đại học, thư viện của tổ chức, cá nhân nước ngoài có phục vụ người Việt Nam có trụ sở trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh theo phân cấp, ủy quyền của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh;

c) Hướng dẫn các thư viện ở Thành phố Hồ Chí Minh xây dựng quy chế tổ chức và hoạt động theo quy định của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;

d) Trình cấp có thẩm quyền ban hành chính sách hỗ trợ, thu hút xây dựng và phát triển mạng lưới thư viện tại địa phương, khuyến khích tổ chức, cá nhân duy trì thư viện cộng đồng, thư viện tư nhân có phục vụ cộng đồng tại địa phương; hiện đại

hóa thư viện; xây dựng cơ chế phối hợp giữa thư viện với cơ quan, tổ chức để phát triển thư viện và văn hóa đọc trên địa bàn.

11. Về quảng cáo:

a) Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành liên quan thẩm định, trình Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh cấp, cấp lại, sửa đổi, bổ sung, thu hồi giấy phép thành lập Văn phòng đại diện của doanh nghiệp quảng cáo nước ngoài đặt tại địa phương;

b) Tiếp nhận và xử lý hồ sơ thông báo sản phẩm quảng cáo trên bảng quảng cáo, băng - rô; thông báo tổ chức đoàn người thực hiện quảng cáo tại địa phương;

c) Giúp Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tổ chức việc xây dựng, phê duyệt, thực hiện Quy hoạch quảng cáo ngoài trời, báo cáo định kỳ việc quản lý hoạt động quảng cáo tại Thành phố Hồ Chí Minh;

d) Kiểm tra và xử lý theo thẩm quyền các hành vi vi phạm pháp luật về hoạt động quảng cáo trên các phương tiện quảng cáo theo quy định của pháp luật.

12. Về văn hóa quần chúng, văn hóa dân tộc và tuyên truyền cổ động:

a) Hướng dẫn và tổ chức thực hiện quy hoạch có liên quan đến thiết chế văn hóa, thể thao cơ sở ở Thành phố Hồ Chí Minh sau khi được Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh phê duyệt;

b) Hướng dẫn xây dựng quy chế tổ chức và hoạt động của các thiết chế văn hóa, thể thao cơ sở ở Thành phố Hồ Chí Minh theo quy định của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;

c) Hướng dẫn thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang; xây dựng gia đình văn hóa, khu dân cư văn hóa, cơ quan, đơn vị đạt chuẩn văn hóa tại Thành phố Hồ Chí Minh;

d) Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, đoàn thể chỉ đạo và hướng dẫn phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”; chịu trách nhiệm là cơ quan Thường trực Ban chỉ đạo phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” Thành phố Hồ Chí Minh;

đ) Tổ chức thực hiện và kiểm tra việc thực hiện chính sách văn hóa dân tộc, bảo tồn, phát huy, phát triển các giá trị văn hóa vật thể, phi vật thể của cộng đồng các dân tộc tại Thành phố Hồ Chí Minh;

e) Hướng dẫn và tổ chức thực hiện kế hoạch hoạt động tuyên truyền cổ động phục vụ các nhiệm vụ chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội và quy hoạch có liên quan đến hệ thống cổ động trực quan tại Thành phố Hồ Chí Minh;

g) Tổ chức thi (hội thi, hội diễn), liên hoan văn nghệ quần chúng, tuyên truyền lưu động, thi sáng tác tranh cổ động, cụm cổ động; cung cấp tài liệu tuyên truyền, tranh cổ động phục vụ nhiệm vụ chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội tại Thành phố; hướng dẫn và kiểm tra việc thực hiện thi (hội thi, hội diễn), liên hoan văn nghệ quần chúng, tuyên truyền lưu động và các hoạt động văn hóa khác tại Thành phố Hồ Chí Minh;

h) Hướng dẫn, kiểm tra, cấp, điều chỉnh, thu hồi Giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ karaoke, dịch vụ vũ trường; quản lý hoạt động kinh doanh dịch vụ văn hóa, trò chơi điện tử không nối mạng và vui chơi giải trí nơi công cộng tại Thành phố Hồ Chí Minh theo quy định của pháp luật;

i) Hướng dẫn, kiểm tra việc sử dụng Quốc kỳ, Quốc huy, Quốc ca, chân dung Chủ tịch Hồ Chí Minh theo quy định của pháp luật;

k) Tham mưu, hướng dẫn và kiểm tra việc thực hiện quy định về ngày thành lập, ngày truyền thống, ngày hưởng ứng tại Thành phố Hồ Chí Minh;

l) Hướng dẫn tổ chức các lễ hội, quản lý hoạt động lễ hội, thực hiện nếp sống văn minh trong lễ hội.

13. Tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về việc tổ chức các lễ hội văn hóa, thể thao quy mô cấp Thành phố Hồ Chí Minh. Thường trực Ban Tổ chức các ngày Lễ lớn của Thành phố Hồ Chí Minh.

14. Hướng dẫn, tổ chức thực hiện và kiểm tra việc xây dựng, thực hiện hương ước, quy ước tại địa phương theo quy định của pháp luật.

15. Về văn học:

a) Tổ chức thực hiện cơ chế, chính sách về hoạt động văn học ở Thành phố Hồ Chí Minh theo quy định của pháp luật;

b) Hướng dẫn, tổ chức thực hiện và kiểm tra hoạt động văn học ở Thành phố Hồ Chí Minh theo quy định của pháp luật.

16. Về công tác gia đình:

a) Tổ chức thực hiện và kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật liên quan đến công tác gia đình, đảm bảo quyền bình đẳng giới trong gia đình và phòng,

chống bạo lực gia đình;

b) Tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xây dựng, kiện toàn đội ngũ nhân lực làm công tác gia đình;

c) Tuyên truyền, giáo dục đạo đức, lối sống, cách ứng xử trong gia đình Việt Nam;

d) Tổ chức thu thập số liệu, xử lý, báo cáo thông tin về gia đình và phòng, chống bạo lực gia đình;

đ) Thẩm định, trình Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của cơ sở hỗ trợ nạn nhân bạo lực gia đình, giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của cơ sở tư vấn về phòng, chống bạo lực gia đình theo quy định của pháp luật;

e) Cấp giấy chứng nhận nghiệp vụ chăm sóc nạn nhân bạo lực gia đình, giấy chứng nhận nghiệp vụ tư vấn về phòng, chống bạo lực gia đình; cấp thẻ nhân viên chăm sóc nạn nhân bạo lực gia đình, thẻ nhân viên tư vấn về phòng, chống bạo lực gia đình.

17. Về thể dục, thể thao:

a) Hướng dẫn và tổ chức thực hiện quy hoạch có liên quan, kế hoạch phát triển thể dục, thể thao ở Thành phố Hồ Chí Minh sau khi được phê duyệt;

b) Phối hợp với tổ chức xã hội - nghề nghiệp về thể thao tuyên truyền về lợi ích, tác dụng của thể dục, thể thao; vận động mọi người tham gia phát triển phong trào thể dục, thể thao; phổ biến kiến thức, hướng dẫn tập luyện thể dục, thể thao phù hợp với sở thích, lứa tuổi, giới tính, nghề nghiệp và tình trạng sức khỏe của người dân;

c) Tổ chức tập huấn chuyên môn đối với người hướng dẫn tập luyện thể thao theo quy định của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;

d) Xây dựng hệ thống giải thi đấu, kế hoạch thi đấu và chỉ đạo hướng dẫn tổ chức các cuộc thi đấu thể thao cấp Thành phố Hồ Chí Minh;

đ) Giúp Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh quản lý nhà nước đối với các hoạt động thể thao giải trí tại Thành phố Hồ Chí Minh;

e) Chủ trì, phối hợp với các tổ chức, cơ quan liên quan tạo điều kiện, hướng dẫn người cao tuổi, người khuyết tật, trẻ em, thanh thiếu niên và các đối tượng quần chúng khác tham gia hoạt động thể dục, thể thao;

g) Tổ chức khai thác, bảo tồn, hướng dẫn tập luyện, biểu diễn và thi đấu các môn thể thao dân tộc, trò chơi vận động dân gian, các phương pháp rèn luyện sức khỏe truyền thống; phối hợp với các cơ quan, tổ chức có liên quan phổ biến các môn thể thao dân tộc ra nước ngoài;

h) Hướng dẫn và tổ chức kiểm tra, đánh giá phong trào thể dục, thể thao quần chúng tại Thành phố Hồ Chí Minh;

i) Phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ Tư lệnh Thành phố Hồ Chí Minh, Công an Thành phố Hồ Chí Minh, Bộ đội Biên phòng Thành phố Hồ Chí Minh và các cơ quan có liên quan tổ chức thực hiện giáo dục thể chất, hoạt động thể thao trong các cơ sở đào tạo, cơ sở giáo dục nghề nghiệp, lực lượng vũ trang và các khu chế xuất, khu công nghiệp tại Thành phố Hồ Chí Minh;

k) Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch tuyển chọn, đào tạo, huấn luyện vận động viên; kế hoạch thi đấu các đội tuyển thể thao của Thành phố Hồ Chí Minh sau khi được cấp có thẩm quyền phê duyệt;

l) Xây dựng kế hoạch và hướng dẫn tổ chức Đại hội thể dục thể thao các cấp; phối hợp với các ban, ngành, cơ quan liên quan tổ chức giải thi đấu quốc gia, khu vực và quốc tế sau khi được cấp có thẩm quyền giao và phê duyệt;

m) Tổ chức thực hiện chế độ, chính sách đối với huấn luyện viên, trọng tài, vận động viên của Thành phố Hồ Chí Minh trong các hoạt động thi đấu thể dục, thể thao sau khi được cấp có thẩm quyền phê duyệt và theo quy định của pháp luật;

n) Tổ chức kiểm tra các điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao của câu lạc bộ thể thao chuyên nghiệp, doanh nghiệp và hộ kinh doanh hoạt động thể thao; cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao cho câu lạc bộ thể thao chuyên nghiệp và doanh nghiệp kinh doanh hoạt động thể thao theo quy định của pháp luật.

18. Thực hiện công tác thi đua, khen thưởng thuộc lĩnh vực được giao quản lý theo quy định của pháp luật về thi đua, khen thưởng.

19. Tổ chức thực hiện và chịu trách nhiệm về giám định, đăng ký, cấp giấy phép, văn bằng, chứng chỉ thuộc phạm vi trách nhiệm quản lý của Sở Văn hóa và Thể thao Thành phố Hồ Chí Minh theo quy định của pháp luật và theo phân công hoặc ủy quyền của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

20. Giúp Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh quản lý nhà nước đối với

các doanh nghiệp, tổ chức kinh tế tập thể, kinh tế tư nhân, các hội, liên đoàn và tổ chức phi chính phủ về lĩnh vực văn hóa, gia đình, thể dục, thể thao theo quy định của pháp luật.

21. Hướng dẫn thực hiện cơ chế tự chủ đối với các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc ngành, lĩnh vực quản lý theo quy định của pháp luật; quản lý hoạt động của các đơn vị sự nghiệp trong và ngoài công lập thuộc phạm vi ngành, lĩnh vực.

22. Quy định cụ thể chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Văn phòng Sở, Thanh tra Sở và các phòng chuyên môn, nghiệp vụ của Sở Văn hóa và Thể thao phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở theo hướng dẫn chung của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch và theo quy định của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

23. Quản lý tổ chức bộ máy, biên chế công chức, cơ cấu ngạch công chức, vị trí việc làm, cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp và số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập; thực hiện chế độ tiền lương và chính sách, chế độ đãi ngộ, đào tạo, bồi dưỡng, khen thưởng, kỷ luật đối với công chức, viên chức và lao động thuộc phạm vi quản lý theo quy định của pháp luật và theo sự phân công hoặc ủy quyền của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

24. Tổ chức đào tạo, bồi dưỡng, huấn luyện đối với các tài năng văn hóa nghệ thuật và thể dục, thể thao ở địa phương.

25. Hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ thuộc ngành, lĩnh vực quản lý đối với cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân thành phố thuộc Thành phố, Ủy ban nhân dân quận, huyện và chức danh chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân phường, xã, thị trấn.

26. Tổ chức nghiên cứu, ứng dụng tiến bộ khoa học - kỹ thuật và công nghệ; xây dựng hệ thống thông tin, lưu trữ phục vụ công tác quản lý nhà nước và chuyên môn nghiệp vụ của Sở.

27. Kiểm tra, thanh tra theo ngành, lĩnh vực được phân công phụ trách đối với tổ chức, cá nhân trong việc thực hiện các quy định của pháp luật; giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng theo quy định của pháp luật và theo sự phân công hoặc ủy quyền của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

28. Quản lý, chịu trách nhiệm về tài chính được giao theo quy định của pháp luật và theo phân công hoặc ủy quyền của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

29. Thực hiện công tác thông tin, báo cáo định kỳ và đột xuất về tình hình thực

hiện nhiệm vụ được giao theo quy định với Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh và Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

30. Thực hiện hợp tác quốc tế trong lĩnh vực văn hóa, gia đình, thể dục, thể thao theo quy định của pháp luật và theo phân công hoặc ủy quyền của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

31. Thực hiện nhiệm vụ khác do Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh giao và theo quy định của pháp luật.

Chương III

TỔ CHỨC BỘ MÁY VÀ BIÊN CHẾ

Điều 3. Lãnh đạo Sở

1. Sở Văn hóa và Thể thao gồm có Giám đốc và không quá 04 Phó Giám đốc.

2. Giám đốc Sở là Ủy viên Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh do Hội đồng nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh bầu, là người đứng đầu Sở do Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh bổ nhiệm, chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh và trước pháp luật về thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở và thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của ủy viên Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh theo Quy chế làm việc và phân công của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh. Giám đốc Sở không kiêm nhiệm người đứng đầu tổ chức, đơn vị thuộc và trực thuộc sở, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

3. Các Phó Giám đốc Sở do Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh bổ nhiệm theo đề nghị của Giám đốc Sở, giúp Giám đốc Sở thực hiện một hoặc một số nhiệm vụ cụ thể do Giám đốc Sở phân công và chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở và trước pháp luật về thực hiện nhiệm vụ được phân công. Khi Giám đốc Sở vắng mặt, một Phó Giám đốc Sở được Giám đốc Sở ủy quyền thay Giám đốc Sở điều hành các hoạt động của Sở. Phó Giám đốc Sở không kiêm nhiệm người đứng đầu tổ chức, đơn vị thuộc và trực thuộc Sở, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

4. Việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, điều động, luân chuyển, khen thưởng, kỷ luật, cho từ chức, nghỉ hưu và thực hiện các chế độ, chính sách đối với Giám đốc Sở, Phó Giám đốc Sở do Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh

quyết định theo quy định của pháp luật.

5. Giám đốc Sở Văn hóa và Thể thao quyết định bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, cho từ chức, miễn nhiệm, cho thôi giữ chức vụ người đứng đầu và cấp phó của người đứng đầu Văn phòng Sở, Thanh tra Sở và các phòng chuyên môn, nghiệp vụ của Sở Văn hóa và Thể thao, các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở Văn hóa và Thể thao theo quy định trừ các nhân sự theo quy định pháp luật chuyên ngành có quy định khác.

Điều 4. Văn phòng Sở, Thanh tra Sở và các phòng chuyên môn, nghiệp vụ thuộc Sở Văn hóa và Thể thao, các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở Văn hóa và Thể thao.

1. Văn phòng Sở, Thanh tra Sở và các phòng chuyên môn, nghiệp vụ thuộc Sở Văn hóa và Thể thao.

a) Văn phòng Sở, Thanh tra Sở và các phòng chuyên môn, nghiệp vụ thuộc Sở Văn hóa và Thể thao gồm 09 phòng: Văn phòng Sở, Thanh tra Sở, Phòng Kế hoạch - Tài chính, Phòng Tổ chức - Pháp chế, Phòng Nghệ thuật, Phòng Xây dựng nếp sống văn hóa và Gia đình, Phòng Quản lý Di sản văn hóa, Phòng Quản lý Thể dục thể thao, Phòng Tổ chức Lễ và Sự kiện.

b) Số lượng Phó Chánh Văn phòng Sở, Phó Trưởng phòng chuyên môn, nghiệp vụ thuộc Sở: Phòng thuộc Sở có dưới 10 biên chế công chức được bố trí 01 Phó Trưởng phòng; Phòng thuộc Sở có từ 10 đến 14 biên chế công chức được bố trí không quá 02 Phó Trưởng phòng; Phòng thuộc Sở có từ 15 biên chế công chức trở lên được bố trí không quá 03 Phó Trưởng phòng.

c) Số lượng Phó Chánh Thanh tra Sở: Thanh tra Sở có dưới 08 biên chế công chức được bố trí 01 Phó Chánh Thanh tra; Thanh tra Sở có từ 08 biên chế công chức trở lên được bố trí không quá 02 Phó Chánh Thanh tra.

2. Các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở

a) Các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở gồm 32 đơn vị:

Bảo tàng Thành phố Hồ Chí Minh, Bảo tàng Lịch sử Thành phố Hồ Chí Minh, Bảo tàng Mỹ thuật Thành phố Hồ Chí Minh, Bảo tàng Hồ Chí Minh - Chi nhánh Thành phố Hồ Chí Minh, Bảo tàng Tôn Đức Thắng, Bảo tàng Chứng tích Chiến tranh, Bảo tàng Phụ nữ Nam Bộ, Trung tâm Bảo tồn và phát huy giá trị di tích lịch sử - văn hóa Thành phố Hồ Chí Minh.

Nhà hát Giao hưởng - Nhạc, Vũ kịch, Nhà hát Cải lương Trần Hữu Trang, Nhà

hát Ca múa nhạc Dân tộc Bông Sen, Nhà hát Nghệ thuật Hát Bội, Nhà hát Kịch Thành phố, Nhà hát Nghệ thuật Phương Nam, Trung tâm Ca nhạc nhẹ Thành phố, Trung tâm Tổ chức Biểu diễn và Điện ảnh Thành phố.

Trung tâm Văn hóa Thành phố, Trung tâm Thông tin Triển lãm Thành phố, Thư viện Khoa học Tổng hợp Thành phố.

Trung tâm Huấn luyện và Thi đấu Thể dục thể thao Thành phố Hồ Chí Minh, Nhà thi đấu Thể dục thể thao Phú Thọ, Nhà Tập luyện Thể thao Phú Thọ, Câu lạc bộ Bơi lội Phú Thọ, Câu lạc bộ Thể dục thể thao Thanh Đa, Trung tâm Thể thao dưới nước Yết Kiêu, Trung tâm Thể dục thể thao Hoa Lư, Trung tâm Thể dục thể thao Thống Nhất, Trung tâm Thể dục thể thao Phan Đình Phùng, Trung tâm Thể dục thể thao Rạch Chiếc, Trung tâm Dịch vụ Thể dục Thể thao.

Trường Cao đẳng Văn hóa Nghệ thuật Thành phố Hồ Chí Minh, Báo Thể thao Thành phố Hồ Chí Minh.

b) Các đơn vị sự nghiệp công lập phải đảm bảo số lượng người làm việc tối thiểu là 15 người (trừ các đơn vị sự nghiệp công lập cung ứng dịch vụ sự nghiệp công cơ bản, thiết yếu được thành lập theo quy định của pháp luật chuyên ngành).

c) Về khung số lượng cấp phó của người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập: Đối với đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm chi thường xuyên và chi đầu tư: Số lượng cấp phó của các đơn vị được thực hiện theo Đề án thành lập (trong trường hợp thành lập mới) hoặc Đề án tự chủ của đơn vị đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

Đối với đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm chi thường xuyên: Được bố trí không quá 03 cấp phó.

Đối với đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm một phần chi thường xuyên, đơn vị sự nghiệp công lập do ngân sách nhà nước bảo đảm chi thường xuyên: Được bố trí không quá 02 cấp phó.

Điều 5. Thành lập các Hội đồng tư vấn

Giám đốc Sở Văn hóa và Thể thao được thành lập các Hội đồng tư vấn cho Giám đốc về một số lĩnh vực chuyên sâu trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ ngành để thẩm định các hoạt động văn hóa, gia đình, thể dục thể thao và các hoạt động khác. Các Hội đồng này do Giám đốc Sở hoặc Phó Giám đốc Sở làm Chủ tịch. Các kết luận của Hội đồng phải được báo cáo đầy đủ để Giám đốc có quyết định cuối cùng. Thành viên các Hội đồng tư vấn làm việc theo chế độ kiêm nhiệm.

Điều 6. Biên chế công chức, vị trí việc làm và số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở Văn hóa và Thể thao

1. Biên chế công chức, số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở được giao trên cơ sở vị trí việc làm, gắn với chức năng, nhiệm vụ, phạm vi hoạt động và nằm trong tổng biên chế công chức, biên chế sự nghiệp của Sở được Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh giao.

2. Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức và danh mục vị trí việc làm, cơ cấu ngạch công chức, cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp được Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh phê duyệt, hàng năm Sở xây dựng kế hoạch biên chế công chức, số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập trình Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xem xét, quyết định theo quy định của pháp luật.

**Chương IV
CÁC MỐI QUAN HỆ CÔNG TÁC****Điều 7. Đối với Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch**

1. Sở Văn hóa và Thể thao chịu sự hướng dẫn và kiểm tra về nghiệp vụ của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, đồng thời có trách nhiệm báo cáo kế hoạch và kết quả hoạt động theo quy định cho Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch. Tham dự các cuộc họp và tập huấn nghiệp vụ do Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch triệu tập.

2. Giám đốc Sở trình Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh trước khi kiến nghị với Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch những nội dung có liên quan đến chủ trương và chính sách của Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Giám đốc Sở báo cáo và xin ý kiến chỉ đạo của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh trước khi triển khai thực hiện các chủ trương lớn của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch. Các chủ trương lớn của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh có liên quan đến nghiệp vụ quản lý ngành, Giám đốc Sở phải báo cáo Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch để có hướng dẫn chỉ đạo về chuyên môn nghiệp vụ.

Trường hợp Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch chưa nhất trí với chủ trương của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh hoặc những chủ trương, quy định của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Sở xét thấy không phù hợp với tình hình thực tiễn của Thành phố Hồ Chí Minh, Giám đốc Sở kịp thời báo cáo Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh kèm theo kiến nghị cụ thể để Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh

làm việc với Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch hoặc kiến nghị Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định.

Điều 8. Đối với Hội đồng nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh

Giám đốc Sở chịu trách nhiệm báo cáo, trình bày hoặc cung cấp tài liệu theo yêu cầu của Hội đồng nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh; trả lời chất vấn, kiến nghị của đại biểu Hội đồng nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh trước những vấn đề có liên quan đến lĩnh vực văn hóa, gia đình, thể dục thể thao và quảng cáo trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

Điều 9. Đối với Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh

1. Sở Văn hóa và Thể thao chịu sự quản lý, chỉ đạo trực tiếp của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh. Giám đốc Sở có trách nhiệm báo cáo định kỳ, đột xuất tình hình và kế hoạch hoạt động của Sở cho Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh theo chế độ quy định; tham dự các cuộc họp do Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh triệu tập; thực hiện và kiểm tra việc thực hiện các quyết định và chỉ đạo của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đối với các lĩnh vực được phân công. Trong trường hợp những quy định của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh có những điểm không còn phù hợp hoặc trái với quy định mới của nhà nước thì Giám đốc Sở có trách nhiệm nghiên cứu, đề xuất Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh sửa đổi, bổ sung trong phạm vi lĩnh vực quản lý của ngành văn hóa, thể thao.

2. Những vấn đề vượt quá thẩm quyền của Giám đốc Sở hoặc đúng thẩm quyền nhưng không đủ khả năng và điều kiện để giải quyết thì tùy tính chất và phạm vi vấn đề, Giám đốc Sở Văn hóa và Thể thao phải chủ động làm việc với người đứng đầu các Sở, ban, ngành Thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố thuộc Thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận - huyện có liên quan để hoàn chỉnh hồ sơ trình Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh hoặc Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh phụ trách xem xét, quyết định. Các kiến nghị của Sở với Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch có liên quan đến các chủ trương, chính sách lớn của Thành phố Hồ Chí Minh thì Giám đốc Sở phải xin ý kiến của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh hoặc Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh phụ trách trước khi kiến nghị lên Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

Điều 10. Đối với các sở, ngành Thành phố Hồ Chí Minh

1. Giám đốc Sở Văn hóa và Thể thao khi giải quyết vấn đề thuộc thẩm quyền có liên

quan đến các sở, ngành khác thì phải chủ động bàn bạc, lấy ý kiến của sở, ngành khác bằng văn bản trước khi thực hiện.

2. Các vấn đề do Sở Văn hóa và Thể thao trình Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh có liên quan đến sở, ngành khác phải có ý kiến chính thức của các sở, ngành bằng văn bản. Nếu còn có ý kiến khác nhau trình Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xem xét, quyết định.

Điều 11. Đối với tổ chức Đảng, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội

1. Đối với các Ban của Thành ủy Thành phố Hồ Chí Minh: Sở có mối quan hệ công tác trực tiếp để thông qua đó tiếp nhận những định hướng, chỉ đạo của Thành ủy Thành phố Hồ Chí Minh, ý kiến của các Ban về những vấn đề có liên quan đến nội dung hoạt động của Sở.

2. Đối với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội của Thành phố Hồ Chí Minh: Sở phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội trong quá trình thực hiện nhiệm vụ của Sở. Tạo điều kiện cho Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội tham gia ý kiến với Sở trong việc xây dựng chế độ, chính sách có liên quan đến ngành văn hóa và thể thao.

3. Đối với những vấn đề có liên quan đến ngành văn hóa và thể thao thì Giám đốc Sở mời tham gia hoặc có ý kiến bằng văn bản với lãnh đạo của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể trước khi trình Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Điều 12. Đối với Ủy ban nhân dân thành phố thuộc Thành phố, Ủy ban nhân dân các quận - huyện

1. Có trách nhiệm hướng dẫn và kiểm tra về chuyên môn nghiệp vụ các hoạt động về văn hóa, gia đình và thể dục thể thao đối với cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân thành phố thuộc Thành phố, Ủy ban nhân dân quận - huyện.

2. Phối hợp với Ủy ban nhân dân thành phố thuộc Thành phố, Ủy ban nhân dân các quận - huyện trong công tác quản lý nhà nước trên địa bàn, đánh giá, xét duyệt khen thưởng đối với các tập thể, cá nhân hoạt động trong lĩnh vực văn hóa, gia đình, thể dục thể thao theo sự phân cấp quản lý và Luật Thi đua, khen thưởng.

3. Phối hợp với Ủy ban nhân dân thành phố thuộc Thành phố, Ủy ban nhân dân

quận - huyện đề xuất hoặc có ý kiến về tiêu chuẩn chuyên môn nghiệp vụ đối với các chức danh Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng Văn hóa và Thông tin thuộc Ủy ban nhân dân thành phố thuộc Thành phố, Ủy ban nhân dân quận - huyện.

Điều 13. Các mối quan hệ khác

1. Phối hợp với các Hội, Đoàn, các Liên đoàn, Hiệp hội ngành nghề nhằm thúc đẩy nâng cao chất lượng các hoạt động văn hóa và thể dục thể thao của Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Hợp tác phát triển hoạt động văn hóa, thể dục thể thao với các địa phương trong nước và quốc tế trên cơ sở phát huy tiềm năng, thế mạnh của Thành phố Hồ Chí Minh.

Chương V

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 14. Trách nhiệm thi hành

1. Giám đốc Sở Văn hóa và Thể thao sau khi thực hiện các trình tự, thủ tục đúng quy định và trao đổi thống nhất với Giám đốc Sở Nội vụ, đề nghị Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh quyết định thành lập, tổ chức lại, giải thể các phòng, đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở Văn hóa và Thể thao. Giám đốc Sở Văn hóa và Thể thao có trách nhiệm trình cấp có thẩm quyền việc phân loại, xếp hạng các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở theo quy định pháp luật.

2. Căn cứ Quy định này, Giám đốc Sở Văn hóa và Thể thao có trách nhiệm ban hành quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức, biên chế của các phòng thuộc Sở phù hợp với Quy định tổ chức và hoạt động của Sở đã được phê duyệt và trong phạm vi chỉ tiêu biên chế hành chính được Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh giao. Riêng Thanh tra Sở thực hiện theo Luật Thanh tra và các quy định khác có liên quan.

3. Căn cứ Quy định này, Giám đốc Sở Văn hóa và Thể thao có trách nhiệm trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh ban hành quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở phù hợp với Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Văn hóa và Thể thao đã được phê duyệt, trừ trường hợp pháp luật chuyên ngành có quy định khác. Giám đốc Sở Văn hóa và Thể thao có trách nhiệm quy định biên chế của các đơn

vị sự nghiệp trực thuộc Sở trong phạm vi chỉ tiêu biên chế được Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh giao.

Điều 15. Điều chỉnh, sửa đổi, bổ sung Quy định

Trong quá trình thực hiện Quy định, nếu xét thấy cần thiết, Giám đốc Sở Văn hóa và Thể thao phối hợp với Giám đốc Sở Nội vụ đề xuất, kiến nghị Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xem xét điều chỉnh, sửa đổi, bổ sung Quy định cho phù hợp theo yêu cầu nhiệm vụ./.